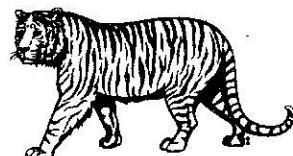


NĂM CŨ NĂM MỚI



• PHAN ĐÌNH TĂNG

Báo Xuân phải nói chuyện Tết. Nhưng chuyện Tết người ta đã nói quá nhiều rồi, biết nói gì cho anh em khỏi bỗn môi: “Biết rồi, khổ lắm, nói mãi!” Tôi nghĩ có lẽ anh em khoái nghe tán dốc vô tội và về những thế sự xảy ra trong năm cũ và ức đoán cái gì sẽ đến trong năm tới. Năm nay là năm Đinh Sửu, sang năm là Mậu Dần. Từ con trâu mà qua con cọp, từ con vật chậm chạp hiền từ qua con vật nhanh như chớp, ăn thịt cả thú lấn người, rất ác độc, có lẽ mọi sự đều đổi khác. Người ta nói “ôn cố tri tân”, nghĩa là nhớ chuyện cũ để biết chuyện mới. Tôi thì áp dụng nó vào cái trò chơi tiêu khiển là “bói mò”. Nhận thấy các việc lớn xảy ra trong đời tôi và cho Việt Nam cứ 30 năm thì lập lại.

Tôi coi sách tử vi thấy nói rằng trước 30 tuổi thì xem ở cung Mệnh, mà sau 30 tuổi thì xem ở cung Thân. Cung Mệnh và cung Thân của tôi lại trực đối nhau nên cứ 30 năm thì từ Mệnh qua Thân, rồi từ Thân qua Mệnh. Xét về các đại sự đã xảy ra thì rất đúng. Một hôm, tôi bàn về số với một đồng nghiệp Án-Độ, ông ta nói biết khoa tướng số của Án-Độ và xem cho tôi, tình cờ ông cũng nói là cái vòng của đời tôi là 30 năm! Tôi xét lại rất đúng, không những cho riêng tôi, mà cho cả nước Việt Nam nữa... Tháng 5-1945, tôi đau thương hàn hôn mê 3 ngày đêm, ai cũng tưởng là chết, 3 tháng sau, ra khỏi phòng bệnh, thì cách mạng tháng 8 chấm dứt chính-phủ Trần Trọng Kim, vua Bảo-Đại thoái-vị. 30 năm sau: tháng 5-1975, giải phóng miền Nam, chấm dứt chính-phủ Dương Văn Minh, rồi Dương Văn Minh đầu hàng, tôi phải đi “học tập cải tạo”.

Tháng 11-1949, tôi được học bổng của chính phủ Bảo-Đại đi Paris, Pháp, du học. 30 năm sau:

tháng 11-1979, tôi và gia đình vượt biên qua trại tị-nạn Leamsing, Thái-Lan.

Việc trùng hợp hi-hữu nữa là ngày tôi đến trại tị-nạn, ông Thiếu-Tá Thái Lan trưởng trại bắt tôi khai là 1 tháng 11 năm 1979, tôi định cãi là 14 tháng 11, thì một anh Việt Nam ở trại bấm tay tôi, nói “Nó bảo sao thì làm vậy”. Sau đó, anh ta giải thích rằng nó làm như vậy để ăn tiền trợ cấp thực phẩm của Liên Hiệp Quốc! Nhờ việc ấy mà tôi nhớ là ngày tôi đặt chân đến Paris cũng là 14 tháng 11 năm 1949, đúng 30 năm từng ngày! Vậy cho nên tôi thường nhớ lại những việc 30 năm trước để đoán việc 30 năm sau. Năm nay là 1997, 30 năm trước là 1967. Năm 1967, các việc xảy ra cũng nhiều, nhưng vì trí nhớ kém nên tôi phải ra thư viện đọc sách “1967 Việc Từng Ngày” của cụ Đoàn Thêm.

1. Qua California, đọc báo thấy có ông Nguyễn Hữu Chánh nào đó lập Chính-Phủ Việt-Nam Tự-Do. Về xem lại quyển sách của cụ Đoàn Thêm “1967 Việc Từng Ngày”, thì thấy:

“31-10-1967: Lễ nhậm chức của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu và Phó Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ, luật sư Nguyễn Văn Lộc được cử làm Thủ Tướng”.

“9-11-1967: Lễ trình diện Chính-Phủ Nguyễn Văn Lộc tại dinh Độc Lập: 17 Tổng Trưởng, 7 Thủ Trưởng, 2 Bộ Trưởng”.

2. Năm 1997, tôi rất ngạc nhiên nhận được 2 phong thư đề đúng tên và địa chỉ tôi mà lại có cả 4 số phụ ZIP code 70128-2928. Như vậy, người gửi phải biết rõ địa chỉ. Mở ra thì chẳng có thư từ gì hết, chỉ có một tờ báo “đồm” hình như lấy tên là “Sự Thật Thời Báo”.

Sau đó lại nhận được một tờ báo “dởm” khác có tên là “Đông Dương Thời Báo - The Indochina Times”. Đọc lên thấy ớn cả xương sống vì cả 2 tờ báo chỉ nói xấu và chửi bới nhau rất là hạ cấp giữa hai văn phòng bác sĩ thẩm mỹ danh tiếng ở Houston, Texas. Nhưng nếu nói đến nan thư rọi thư rót giữa người Việt nói xấu nhau thì năm nào cũng có, không cứ 30 năm mới lập lại.

3. Năm 1967, vì tình hình chính trị ở Saigon loạn cào cào, tôi bị mất tinh thần, nên mấy ông bạn Mỹ mới giúp tôi đi một vòng Đông Nam Á, lấy cớ là quan sát phi trường. Tình cờ lúc ở Thái-Lan gặp ông bạn Giám-Đốc Hàng-Không Dân-Sự rất tốt, tổ chức cho tôi đến một trường Đại Học ở Vọng Cát xem Hoàng-Đế và Hoàng-Hậu Thái-Lan đến chung vui với sinh viên để khuyến khích sinh viên học thi. Hoàng-Đế thổi saxophone, các sinh viên lên dây hoa và ôm chân Hoàng-Đế và Hoàng-Hậu tỏ tình kính mến. Sau đó, ông bạn Thái có bàn một câu mà tôi nhớ đời: “Tôi quen với ông nhiều mới dám nói rõ quan-niệm của tôi để ông xét: nói chung, người dân Việt-Nam khôn ngoan hơn người dân Thái-Lan, nhưng người lãnh đạo Việt-Nam thì thua xa người lãnh đạo Thái-Lan.”

4. Năm 1997, có 2 cái chết xảy ra cho bậc vua chúa: vua Bảo-Đại từ trần ở Pháp, công chúa Diana tử nạn ở Paris.

Người ta tranh luận rất nhiều về Bảo-Đại và Diana. Tôi chỉ theo dõi cho biết chứ không quan-tâm gì lám, vì tôi quan-niệm “chết là hết”, nên để cho linh hồn người ta an nghỉ. Tuy nhiên, thấy họ làm quá nên tôi cũng ngứa con mắt, ngứa lỗ tai, nói vào: “Thân danh là một bà công chúa, vợ của Anh-Hoàng tương lai mà lại đi theo một thằng trọc phú ngoại quốc, ăn chơi đàng điếm mà lại được cả thế giới và dân Anh xem như thần tượng thì cũng lạ!” Vừa nói ra thì một bà đồng nghiệp nói rằng tại tôi có quan niệm quá xưa và quá Á-Đông nên không hiểu! Tôi nghĩ rằng bà nói đúng, nên bỏ qua việc ấy, rồi trở về với vua Bảo-Đại. Vua Bảo-Đại với tôi thì có một liên hệ xa gần. Hồi tôi còn nhỏ, cứ đến khoảng tháng 10 là lê Vạn-Thọ, chúc sinh nhật vua Bảo-Đại. Học sinh các trường được phát cờ giấy đi qua điện Cần Chánh trong đại-nội.

Vua Bảo-Đại ngồi trên ngai ương điện, ở xa tôi chỉ thấy thoáng thoảng, một vị vua trẻ và đẹp-trai. Học sinh tay phất cờ, miệng tung hô “Hoàng-Đế Vạn Tuế!” Tôi gần phì ì nghe mấy thằng bạn “trời đánh” của tôi hô “Hoàng-Đế xách ghế!”,

“Hoàng-Đế ái me!”

Trong cả ngàn tiếng hô, ai mà nhận ra được, chỉ có tôi đứng gần nghe ra. Rồi chúng nó cũng như tôi ra cửa Hữu-lãnh gói bánh của Ngài-Ngự ban! Khi tôi lớn, vua Bảo-Đại mở khoa-thi chọn sinh viên cấp học bổng du-học. Chó ngáp phải ruồi, tôi đậu và được đi du-học.

Hồi đó trường bên Pháp bắt buộc phải có một người “bảo-trợ” (correspondant) ở Paris. Tôi được một gia đình ở quận 16 bảo-trợ. Họ rất tốt với tôi, nhất là bà chủ nhà, lo chuyện sắm sửa ăn uống cho tôi giống như mẹ tôi vậy. Nhưng bà thuộc giòng “quý-tộc cầm gươm” (noblesse d'épée) như các tướng lãnh Pháp giòng họ nhà vua, tên có chữ lót, chữ “de” như Leclerc de Hautecloque, de Lattre de Tassigny, Charles de Gaulle... nên có một quan-niệm về nghĩa-vụ rất khắt khe. Vua Bảo-Đại cứ bị bà ta chỉ-trích hoài: “Tôi không hiểu một vị vua một nước đang bị chiến-tranh tàn-phá, dân tình khổ cực, mà lại an-tâm ăn chơi hưởng-thụ ở Cannes như vua Bảo-Đại của anh!” Rồi bà lắc đầu, nói thêm: “Nếu vậy thì đừng làm, nhận chức-vụ để hưởng-thụ mà không lo trách-nhiệm là không xứng-đáng!”

Tôi vội vàng nói lảng ra chuyện khác: “Bà có biết hai vị vua trước là Thành-Thái và Duy-Tân, vì lo việc nước mà bị người Pháp cho là chống họ, nên bị họ đầy đi biệt-tích hay không?” Bà ta nói: “Tôi thấy như vậy mới phải, nhận lấy trách-nhiệm và nếu cần phải hy-sinh vì nghĩa-vụ!” Quan-niệm này còn xưa hơn của tôi gấp bội, tôi đành phải chịu thua.

Ngồi buồn, đọc bài “Bảo-Đại, Vị Vua Cuối Cùng Của Việt Nam”, tôi phục tác-giả Lữ Giang quá chừng! Có mấy trang mà đã cho tôi biết cả đoạn lịch-sử chi-tiết từ lúc vua Tự-Đức mất đến lúc Quốc-Trưởng Bảo-Đại bị truất-phế năm 1955. Tôi mới thấy là ông bạn Thái-Lan phê-phán người lãnh-đạo của ta có phần thiêu-sốt: không phải người lãnh-đạo của ta dở, mà vì tay chân của họ tệ-mặt quá. Khi vua Tự-Đức băng hà, không có con trai mà chỉ có ba người con nuôi: vua Dục-Đức, vua Đồng-Khánh và vua Kiến-Phúc.

Mấy ông đại thần thời đó tự tiện đặt vua này, giết vua khác: Dục-Đức bị bỏ tù, giam đói cho chết, còn vua Hiệp-Hòa thì bị ép uống thuốc độc.

Đến nỗi khâm-sứ Pháp phải buộc là muốn tôn ai lên làm vua phải có sự chấp-thuận trước của họ mới được. Đọc Việt-Sử Tân-Biên của Phạm Văn Sơn nói về vua Thành-Thái bị khùng lên vì bọn đại thần chạy theo Pháp: “... bọn đại thần đã ra

mặt quay chiều đổi hướng, nghĩa là chủ-trương thân Pháp đã biếu-lộ rõ rệt. Họ ra mặt xu-phụ kẻ mạnh, do đó mà vua Thành Thái bị cô-lập... Triều-dình đã chia thành hai phe đối-lập. Vua yếu, tôi mạnh, vua yêu nước, bề tôi chạy theo địch, nên không khí triều trung mỗi ngày mỗi trở nên nặng-nề khó thở...".

Vua Đồng-Khánh lên ngôi năm 1885, sau vua này, họ đưa con của vua Dục-Đức là Bửu Lân đang bị giam trong ngục với mẹ lên làm vua (Thành-Thái). Khi đó cả gia đình khóc sướt-mướt, vì tưởng là các ông đại thần đem đi giết chứ đâu phải đưa lên ngôi vua! Đến khi vua Thành-Thái bị Pháp đày, con của Thành-Thái là hoàng-tử Vĩnh San lên làm vua là vua Duy-Tân. Năm 1916, vua Duy-Tân bị Pháp đày ra đảo La Réunion, khi đó hoàng-tử Bửu Đảo, con vua Đồng-Khánh, mới được lên ngôi là vua Khải-Định. Vậy từ khi vua Đồng-Khánh lên ngôi (1885) đến khi con là vua Khải-Định lên ngôi (1916) cũng khoảng 30 năm. Tiếp theo nữa, từ năm vua Khải-Định lên ngôi đến năm con vua này là vua Bảo-Đại thoái-vị (1945), cũng là 30 năm!

Đến 1955, Quốc-Trưởng Bảo-Đại bị truất-phế bởi đại thần là phe Ngô Đình Diệm, rồi 8 năm sau thì chính Ngô Đình Diệm và em là Ngô Đình Nhu bị các đại thần của mình chạy theo Mỹ giết chết (1963).

Như vậy, đâu có phải người lãnh-đạo dở, họ không làm gì được chỉ vì cận thần tham quyền-1 danh-vọng nên lầm le phản-bội, đâm sau lưng họ! Qua năm 1998, không biết sự gì sẽ xảy ra. Nếu theo thuyết 30 năm của ông Ấn-Độ thì sẽ có lăm chuyện. 30 năm trước, vào Tết Mậu Thân, đầu 1968, biết bao xáo trộn: Bộ Công Chánh trước đó bị phân ra hai nay nhập lại thành Bộ Công Chánh và Giao Thông, cố-vấn quân-sự MACV thay cố-vấn dân-sự USAID tại Tổng Nha Kiều Lộ khi tôi trở lại Tổng Nha này! Mong rằng năm 1998 đừng có một Tết Mậu Thân thứ hai. Cũng mong rằng Ái Hữu Công Chánh nhập lại thành Công Chánh, Giao Thông, Vận Tải và Bưu Điện để đông thêm cho vui.

Happy New Year!



* AH Nguyễn Hải Bằng, thứ nam của Bà quả phụ Nguyễn Trọng Hàn, làm lễ thành hôn với cô Huỳnh Thụy Châu Brigitte, thứ nữ của Bà quả phụ Huỳnh Văn Thái.

* AH Nguyễn Phước Bửu Hạp làm lễ vu quy cho thứ nữ là Nguyễn Phước Bảo Hương đẹp duyên cùng cậu Lại Hoàng Hải, thứ nam của Bà Lại Mạnh Ngự.

* AH Trần Đức Huy tổ chức hôn lễ cho trưởng nam Trần Đức Thiệu đẹp duyên cùng cô Nguyễn Thị Kim Chi.

* AH Nguyễn Văn Hiển tổ chức hôn lễ cho trưởng nam Nguyễn Trịnh Thế Hiền đẹp duyên cùng cô Trần Lê Diễm Khanh.

* AH Ái Văn tổ chức hôn lễ cho trưởng nam Ái Cảnh Minh đẹp duyên cùng cô Phạm Thị Bích Thúy.

* AH Quách Văn Đức tổ chức lễ vu quy cho trưởng nữ Quách Thị Thùy Dung, đẹp duyên cùng cậu Lê Khuyễn Mánh.

* TH Thu-Nga, tức Bà quả phụ Lương Sĩ Phu, tổ chức lễ thành hôn cho thứ nam Lương Sĩ Khải, đẹp duyên cùng cô Trần Thị Tuyết Hương, thứ nữ của Bà quả phụ Trần Sen.

TIN VUI CỦA BPT LTAHCC 97-98

Toàn thể anh chị em trong BPT Lá Thư AHCC rất vui mừng và sung sướng thông báo cùng đại gia-dình AHCC chúng ta:

AH Nguyễn Hải Bằng, một thành viên trong BPT, đã quyết định chấm dứt những ngày cô đơn buồn tẻ để đi xây tổ ấm với người đẹp Huỳnh Thụy Châu Brigitte

Anh chị em trong BPT chân thành gửi lời chúc hạnh phúc đến đôi uyên-ương. Cầu chúc hai bạn yêu nhau trọn đời.